

*Hòa An, ngày 19 tháng 4 năm 2021*

Số: 15/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985;

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984;**

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S tự nguyện nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Các đương sự xác nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung:
  - + Cháu Nguyễn Phạm Anh D, sinh ngày 29/7/2017.
  - + Cháu Nguyễn Tú A, sinh ngày 20/4/2020.

Hai bên đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung với tổng số tiền 2.000.000,đ/tháng, mỗi con là 1.000.000,đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 5/2021.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung cũng như vay nợ chung.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn, anh Nguyễn Văn S phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cho việc cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của anh S với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001530 ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Hoàng Tung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*Đã ký*)

**Lục Thị Út**